

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6
TRƯỜNG MẦM NON RẠNG ĐÔNG 9

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quận 6, ngày 01 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH KHÂU CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG

NĂM HỌC 2024-2025

- Căn cứ Kế hoạch số 55/KH-GDĐT-MN ngày 24/09/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6 về Kế hoạch năm học 2024-2025 giáo dục mầm non.

- Căn cứ Kế hoạch số 380/KH-MNRĐ9 ngày 30/09/2024 của Trường MN Rạng Đông 9 về Kế hoạch năm học 2024 – 2025.

Căn cứ vào tình hình thực tế. Khâu khâu chăm sóc nuôi dưỡng xây dựng kế hoạch hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ năm học 2024 – 2025 như sau.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

- Số lượng huy động trẻ ra lớp đầu năm học 2024-2025 là 343 trẻ, trong đó:

Trụ sở chính: 273 trẻ

- Nhà trẻ : 32 trẻ (02 lớp)
- Mẫu giáo : 241 trẻ (08 lớp)

Cơ sở 1: 70 trẻ

- Nhà trẻ : 06 trẻ (01 lớp)
- Mẫu giáo : 64 trẻ (03 lớp)

1. Thuận lợi:

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, yêu thương trẻ, có tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

- Trụ sở chính thoáng mát, có sân chơi cho trẻ hoạt động, Cơ sở 1 mới được xây dựng nên khang trang, sạch đẹp.

2. Khó khăn:

- Cơ sở 1 có sân chơi nhỏ, số lượng trẻ ít nên khó khăn trong việc thuê nhân sự phục vụ cho việc tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Trường được xây khá lâu nên một số CSVC, trang thiết bị đã xuống cấp, các phòng chức năng và một số phòng học bị dột từ mái tôn.

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

Năm học 2023 - 2024, khâu chăm sóc nuôi dưỡng tiếp tục thực hiện thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”.

Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của theo chỉ đạo của UBND quận, Phòng Giáo dục Mầm non Quận 6.

Thực hiện nghiêm các biện pháp về phòng dịch, phòng bệnh, nhất là các bệnh truyền nhiễm; đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non và đáp ứng yêu cầu phát triển Chương trình, đổi mới GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Nâng cao hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” năm thứ 4; phát huy mô hình trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”, đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Triển khai “Tăng cường phát triển lĩnh vực phát triển thể chất cho trẻ phù hợp với điều kiện thực tế” của đơn vị.

Thực hiện nhân rộng mô hình, giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá GDMN để phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở giáo dục.

Phát huy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý giáo dục mầm non Quận 6; hoàn thiện các cơ sở dữ liệu; tiếp tục duy trì và tăng cường công tác truyền thông.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1 Triển khai, quán triệt văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản liên quan giáo dục mầm non

1.2. Tăng cường công tác kiểm tra trong nhà trường

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động giáo viên, kiểm tra đột xuất và kiểm tra định kỳ.

Kết quả kiểm tra sẽ công bố trong buổi sinh hoạt chuyên môn định kỳ hàng tháng và được rút kinh nghiệm cụ thể nhằm tạo điều kiện cho giáo viên nâng cao tay nghề và xây dựng nề nếp chuyên môn trong nhà trường. Dự giờ, dự đột xuất bất kỳ các hoạt động trong ngày của trẻ

- Triển khai thực hiện thông tư 45/2021/TT-BGDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đến toàn thể CB.GV.NV. Thực hiện rà soát và có kế hoạch kiểm tra hiện bảo trì định kỳ cơ sở vật chất, môi trường giáo dục, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Đôn đốc, kiểm tra giáo viên, nhân viên, trong nhà trường thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm giải trình và xử lý trong trường hợp vi phạm quy định về trách nhiệm giải trình theo quy định. Quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra và xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý

theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân nếu để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

- Thực hiện kiểm tra các nội dung giáo dục phát triển kỹ năng cho trẻ và việc đẩy mạnh các nội dung giáo dục kỹ năng số

1.3. *Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành.*

- Rà soát, theo dõi kế hoạch thực hiện công tác chuyển đổi số trong quản lý giáo dục mầm non; hoàn thành cập nhật mã định danh cho trẻ mầm non (100%), công tác điều hành quản lý dinh dưỡng, sức khỏe trẻ.

+ Thực hiện công tác chuyển đổi số tại đơn vị theo quy định.

+ Phân công nhân viên văn thư thực hiện cập nhật mã định danh cho trẻ mầm non.

+ Ban giám hiệu quản lý dinh dưỡng của trẻ, phân công giáo viên, văn thư thực hiện đầy đủ hồ sơ y tế, hồ sơ theo dõi sức khỏe của trẻ.

- Rà soát, cập nhật đầy đủ số liệu, thông tin lên phần mềm CSDL ngành, chuẩn hóa dữ liệu ở các cấp quản lý để khai thác, sử dụng, hoàn thành cập nhật mã định danh đối với trẻ:

+ Đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo định kỳ kịp thời, có chất lượng, thực hiện nghiêm túc báo cáo trực tuyến tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn>.

+ Cập nhật đầy đủ số liệu, thông tin lên phần mềm CSDL ngành. Tham gia các lớp tập huấn phần mềm CSDL ngành.

- Thực hiện các ứng dụng, sử dụng phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi để đảm bảo chất lượng quản lý:

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ như lập kế hoạch GD Mindjet-MindManager, khuyến khích CB- GV khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

+ Tiếp tục phát huy ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý: Kiểm tra việc thực hiện lập kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục mầm non của các nhóm lớp, triển khai các thông tin, văn bản, cập nhật báo cáo chuyên môn, thống kê số liệu... từ các lớp, đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo kịp thời.

+ Khuyến khích giáo viên khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện (bảng tương tác), kỹ thuật (cắt ghép video trên điện thoại), công nghệ (thiết kế bài giảng PP) các phần mềm (viva, capcut, google meet, google drive, google form, google doc) để tổ chức các hoạt động cho trẻ, để hội họp trực tuyến, để soạn thảo văn bản hay làm phiếu tham dò ý kiến của phụ huynh.

+ Tăng cường nâng cao trình độ, đầu tư trang thiết bị ứng dụng CNTT, tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên sử dụng thường xuyên, có hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác. Thường xuyên bảo trì máy tính, mạng, nâng cao chất lượng và đăng tải các hoạt động, thông tin trên trang web của trường.

2. Giải pháp định hướng phát triển trường, lớp; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi

3. Nhóm giải pháp đảm bảo chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng; an toàn sức khỏe cho trẻ.

3.1. Đảm bảo tiêu chuẩn về dinh dưỡng, chất lượng bữa ăn của trẻ; các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

+ Thực hiện đúng quy định các chế độ về dinh dưỡng cho trẻ theo độ tuổi. Xây dựng thực đơn đa dạng phong phú các món ăn cho trẻ, phù hợp theo điều kiện địa phương và theo mùa.

+ Nhà trường trang bị đầy đủ đồ dùng bán trú cho các lớp, các bộ phận, đảm bảo phù hợp với nhu cầu lứa tuổi, tầm vóc của trẻ và đảm bảo tính tiện ích, thiết thực. Ngoài ra, còn ưu tiên trang bị bổ sung đồ dùng để tiếp tục thực hiện đa dạng hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ như ăn khay, bữa ăn gia đình, ăn theo ý thích... thực chuyên đề “Quy trình, kỹ thuật chế biến món ăn cho trẻ.

Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, chất lượng bữa ăn trong các cơ sở giáo dục mầm non.

+ Thực hiện khẩu phần dinh dưỡng cho trẻ theo triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo, thiết kế khẩu phần dinh dưỡng cân đối, hợp lý theo thực tế của trẻ. Xây dựng thực đơn phong phú, thay đổi cách chế biến hợp khẩu vị của trẻ, phù hợp với phong tục tập quán địa phương.

+ Đảm bảo cho trẻ ăn đủ nhu cầu dinh dưỡng trong ngày đạt nhà trẻ từ 55%-60% mẫu giáo 50%-55%.

+ Cán bộ quản lý thường xuyên kiểm tra định kỳ, đột xuất các lớp việc thực hiện chế độ vệ sinh trong trường trong chăm sóc, nuôi dưỡng nhằm đôn đốc, nhắc nhở và uốn nắn kịp thời những sai sót.

+ Hướng dẫn giáo viên lồng ghép giáo dục dinh dưỡng vào kế hoạch giáo dục. Thiết kế các góc chơi phân vai hấp dẫn hứng thú cho trẻ tại lớp.

+ Thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm cho trẻ trong suốt năm học. Thực hiện đầy đủ các hợp đồng trách nhiệm về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm với các công ty cung cấp thực phẩm cho trẻ.

+ Thành lập Ban tiếp phẩm kiểm tra chất lượng thực phẩm khi nhập hàng: thực phẩm tươi ngon, có nhãn mác rõ ràng mới nhận vào chế biến cho trẻ. Đảm bảo tốt quy trình chế biến, phân phối, vận chuyển thức ăn, tổ chức giờ ăn vệ sinh và an toàn.

+ Thường xuyên dự giờ, kiểm tra đột xuất cấp dưỡng thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, dự giờ ăn ở các nhóm lớp để quản lý chất

lượng bữa ăn của trẻ. Thực hiện đầy đủ ba bước kiểm tra bếp ăn theo hướng dẫn của y tế: kiểm tra nguồn nguyên liệu nhập vào, kiểm tra qui trình sơ chế biến, kiểm tra lưu mẫu thức ăn. Xét nghiệm mẫu nước sinh hoạt định kỳ đúng qui định, đạt yêu cầu.

Phát huy vai trò giám sát của cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn; không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ tại các cơ sở GDMN¹; nghiêm túc đảm bảo quy trình bếp một chiều; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

+ Nhà trường thực hiện công tác bán trú, thỏa thuận với phụ huynh về mức thu tiền ăn đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng, tăng cường giám sát và quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ.

+ Đầu năm, nhà trường thỏa thuận với phụ huynh về mức thu tiền ăn nhằm nâng cao chất lượng bữa ăn và bổ sung sữa mỗi ngày cho trẻ để đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng trong ngày: 37.000đ/cháu/ngày. Tỷ lệ trẻ ăn bán trú đạt 100%. Nhà trường không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ tại trường. Thực hiện đầy đủ sổ sách bán trú, không vi phạm vào tiền ăn, suất ăn của trẻ

+ Xây dựng Kế hoạch số 09 /KH-MNRĐ9 về kế hoạch Phối hợp kiểm tra giám sát đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm giữa Nhà trường và đại diện cha mẹ học sinh định kỳ, 1 học kỳ 1 lần.

+ Đảm bảo bếp ăn đạt quy trình bếp một chiều và được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm. Chọn các đơn vị cung cấp thực phẩm đạt các tiêu chí sau: Đơn vị đạt “Chuỗi thực phẩm an toàn” của Ban quản lý an toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Đảm bảo tốt quy trình chế biến, phân phối, vận chuyển và tổ chức bữa ăn hợp vệ sinh. Nâng cao năng lực thực hành cho đội ngũ cấp dưỡng, thường xuyên dự giờ bồi dưỡng, kiểm tra các qui định về vệ sinh an toàn thực phẩm, hướng dẫn, điều chỉnh ngay những sai sót.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện kết nối phần mềm quản lý công tác bán trú về trực dữ liệu chung của Ngành (phần mềm khẩu phần dinh dưỡng của Vietec và Bão Công nghệ).

+ Nhà trường thực hiện phần mềm tính khẩu phần dinh dưỡng foodkid của khâu chăm sóc (Bão Công nghệ).

+ Thực hiện đầy đủ các phần mềm quản lý công tác bán trú về trực dữ liệu chung của Ngành.

Hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non tăng cường các bài tập, trò chơi vận động phù hợp với thể trạng và sức khỏe của trẻ theo từng độ tuổi; thực hiện có hiệu quả các biện pháp cải thiện tình trạng trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng hình thức tuyên truyền:

+ Đối với trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, suy dinh dưỡng thể thấp còi.

- Tổ chức bữa ăn thêm cho trẻ với các thức ăn dễ hấp thu giàu năng lượng như phô mai, sữa, bánh plan, bột ngũ cốc, bắp, khoai để kích thích sự thèm ăn và dễ tiêu hóa cho trẻ, quan tâm đối với trẻ có tiền sử bị dị ứng một số loại thực phẩm

- Tổ chức thảo luận trong giáo viên các biện pháp chăm sóc trẻ đạt hiệu quả, trao đổi phụ huynh về cách chăm sóc trẻ ở nhà. Tăng cường kiểm tra dịch bệnh trong nhà trường, chăm sóc trẻ khi thời tiết giao mùa. Nhắc nhở gia đình cho trẻ tiêm ngừa đầy đủ để phòng tránh bệnh thương hàn, sởi; uống vitamin A, vaccin sabin cho trẻ dưới 5 tuổi. Xây dựng môi trường thoáng mát, không khí trong lành, tổ chức các trò chơi dân gian, vận động, để trẻ vui chơi giúp phát triển tâm vóc, trí tuệ tốt.

- + Đối với trẻ thừa cân-béo phì.

- Xây dựng thực đơn tăng cường lượng rau xanh, rau củ luộc cho trẻ uống sữa ít béo, hạn chế ăn bánh kẹo ngọt, uống nước ngọt có ga...

- Tuyên truyền hạn chế cho trẻ ăn quá mặn hoặc ăn quá ngọt để phòng ngừa các bệnh tiểu đường, bệnh cao huyết áp về sau.

- + Thực hiện đa dạng hình thức tuyên truyền đến phụ huynh về kiến thức chăm sóc nuôi dưỡng trẻ qua các buổi báo cáo chuyên đề, họp phụ huynh, hình ảnh, bài viết, bản tin của trường, của lớp, với nội phong phú dung dễ hiểu, ngoài ra những thông tin mới được cập nhật trên sách báo, trên internet.

Tiếp tục thực hiện kho học liệu bộ thực đơn các món ngon, dinh dưỡng cho trẻ (năm thứ 2).

- + Xây dựng thực đơn đa dạng, phong phú với các món ăn phù hợp với chế độ ăn theo từng độ tuổi

- + Cân đối khẩu phần dinh dưỡng (Nhà trẻ, mẫu giáo), đảm bảo quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- + Đa dạng các loại thực phẩm trong 1 ngày cũng như trong 1 tuần (Thịt heo, gà, tôm, mực, lươn, ốc, cá, ...)

- + Phong phú về cách chế biến món ăn (Hấp, chiên, xào, luộc, ram, kho, rim, nướng, trộn ..).

3.2 Công tác phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe cho trẻ

Tiếp tục triển khai và chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm các văn bản quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh, chủ động xây dựng các phương án, kịch bản thích ứng kịp thời; chú ý một số bệnh: bạch hầu, sởi, sốt xuất huyết, tay chân miệng, ...

- + Nhà trường tuân thủ thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh. Xây dựng các phương án, kịch bản thích ứng kịp thời các biện pháp về vệ sinh phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, không để xảy ra dịch bệnh trong nhà trường.

- + Xây dựng và triển khai các kế hoạch phòng chống dịch bệnh đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường như: Kế hoạch tăng cường phòng chống dịch bệnh Sởi, tay chân miệng, sốt xuất huyết....

+ Tăng cường các hoạt động vệ sinh trong nhà trường; Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe:

* Tổ chức thực hiện vệ sinh cuối mỗi ngày và khử khuẩn hàng tuần đồ dùng đồ chơi, sàn nhà... bằng Javel. Trang bị 9 vòi nước ở trụ sở chính và 2 vòi nước ở cơ sở 1 ngay trước cổng trường và khu vực sân chơi ở cho trẻ rửa tay trước khi vào trường, dạy trẻ rửa tay trước khi ăn để phòng chống dịch bệnh. Trẻ có đầy đủ đồ dùng cá nhân sạch sẽ, khăn được hấp tiệt trùng trước khi sử dụng.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm các quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non trong đó chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, không bảo đảm an toàn, chất lượng tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo quy định.

+ Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; Tăng cường công tác giáo dục, phòng chống, giảm thiểu nguy cơ và khắc phục hậu quả tai nạn, thương tích trong trường học. Huy động sự tham gia của các thành viên trong nhà trường, cha mẹ học sinh, phát hiện và báo cáo kịp thời các nguy cơ gây tai nạn, thương tích, để có các biện pháp phòng, chống tai nạn, thương tích tại trường.

+ Cán bộ quản lý có kế hoạch kiểm tra và thực hiện bảo trì định kỳ đối với đồ dùng, thiết bị sử dụng như hệ thống gas, các bình chữa cháy, đồ dùng đồ chơi ngoài trời... phát hiện và sửa chữa kịp thời các nguy cơ gây tai nạn, thương tích, đảm bảo an toàn cho trẻ.

+ Cải tạo môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích: Phòng học đầy đủ ánh sáng, tận dụng những khoảng ánh sáng thiên nhiên tạo cho không khí lớp luôn thoáng mát sạch sẽ để trẻ được hoạt động tích cực. Nhà vệ sinh trẻ luôn có đủ nước, sạch, khô ráo, đảm bảo an toàn, bố trí phù hợp thuận tiện cho trẻ sử dụng.

+ Bảo đảm các điều kiện về phòng học, bàn ghế, ánh sáng, đồ chơi trong trường học, các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường trong trường học và các điều kiện về an toàn thực phẩm. Sử dụng nguồn nước sạch, an toàn, ký hợp đồng trách nhiệm với các công ty cung cấp thực phẩm.

+ Tăng cường kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi để kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn để đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường, nhóm, lớp. Quản lý tốt trường lớp để tăng cường các điều kiện đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ tại các lớp, không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ tại đơn vị, 100% trẻ được đảm bảo an toàn về tinh thần và thể chất.

Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, phối hợp với Trung tâm y tế và Trạm y tế 14 phường thực hiện các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh phòng dịch, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ trong các cơ sở GDMN; bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh, kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân và béo phì phù hợp điều kiện thực tiễn; bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Phối hợp với Trạm Y tế Phường 9 thực hiện các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh phòng dịch, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ trong trường.

- + Bảo đảm 100% trẻ em đến trường/nhóm, lớp được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới:

- Thực hiện đúng các chính sách, quy định và chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học.

- Tổ chức cân đo phân loại sức khỏe trẻ và theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng, sổ khám sức khỏe của trẻ 1 lần/năm. Tổ chức cho CB-GV-NV khám sức khỏe, chụp X quang, xét nghiệm máu 1 năm/lần. Phối hợp với y tế Phường cho trẻ uống Vac xin bại liệt, uống Vitamin A.

Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, GV, NV trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, quyền con người, quyền trẻ em, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- + Thành lập Ban chỉ đạo y tế trường học, trang bị tủ thuốc và các dụng cụ sơ cấp cứu theo quy định; Có quy định về phát hiện và xử lý tai nạn, phương án khắc phục các yếu tố nguy cơ gây tai nạn và có phương án dự phòng xử lý tai nạn thương tích. Thường xuyên tập huấn công tác sơ cấp cứu để xử lý tình huống kịp thời khi có tình huống xảy ra.

- + Phối hợp với TTYT Quận 6 và TYT P9 tổ chức tham gia, mời báo cáo viên tập huấn “Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL-GV-NV trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường”:

- + Xây dựng kế hoạch phòng chống bạo lực học đường cụ thể, có tính khả thi và triển khai có hiệu quả đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- + Phối hợp chặt chẽ với Ban Đại diện cha mẹ học sinh, cơ quan công an và các cơ quan liên quan ở địa phương để triển khai các biện pháp phòng ngừa và ngăn chặn có hiệu quả các hành vi bạo lực, xâm hại đối với trẻ trong trường học.

Khuyến khích các cơ sở GDMN tiếp tục tăng cường cho trẻ tham gia chương trình thể dục thể thao 10 môn phối hợp và chú trọng phát triển thể chất cho trẻ nhà trẻ. Tiếp tục duy trì các biện pháp chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì; xây dựng các bài tập trò chơi tăng cường vận động cho trẻ.

+ Đẩy mạnh các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Tiếp tục duy trì tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng ở mức dưới 1% thể nhẹ cân và thấp còi; đảm bảo trẻ dư cân-béo phì có chế độ dinh dưỡng hợp lý; tăng cường vận động và tỷ lệ trẻ dư cân-béo phì được khống chế.

+ Thực hiện các chế độ dinh dưỡng theo từng loại thể trạng của trẻ, cụ thể: Trẻ SDDCN, SDDCC: uống thêm sữa hoặc ăn phô mai vào lúc 9g00; Trẻ TC-BP: ăn thêm rau luộc (bữa trưa) và uống sữa không béo (bữa xế). Ngoài ra, còn tạo điều kiện giúp trẻ phát triển thể lực tầm vóc tốt qua có chế độ vận động hợp lý, hoạt động dưới sân trường (thời lượng vận động chạy nhảy tích cực của trẻ là 60 phút/ngày) để giúp từng cá nhân trẻ phát triển tầm vóc, trí tuệ tốt. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống béo phì cho trẻ.

Tiếp tục thực hiện các nội dung hoạt động Giáo dục giới tính cho trẻ mẫu giáo 3 - 5 tuổi.

+ Tham dự tập huấn các nội dung Giáo dục giới tính cho trẻ mẫu giáo 3 - 5 tuổi.

+ Giúp trẻ hiểu về cơ thể mình, biết bảo vệ bản thân trước nguy cơ bị xâm hại, biết tôn trọng mình và tôn trọng người khác,...

+ Hướng dẫn để trẻ nhận biết giới tính, hiểu biết về các bộ phận trên cơ thể; biết cách tự chăm sóc vệ sinh giữ gìn thân thể sạch sẽ.

+ Cung cấp kỹ năng và phương pháp giáo dục giới tính một cách khoa học cho giáo viên mầm non, giúp phụ huynh thay đổi quan điểm và phối hợp tốt với nhà trường trong việc giáo dục giới tính cho trẻ.

+ Chú trọng các nội dung hoạt động Giáo dục giới tính cho trẻ mẫu giáo 3 - 5 tuổi:

* Nghiên cứu các tài liệu Giáo dục giới tính cho trẻ mẫu giáo 3 - 5 tuổi. Giới thiệu tài liệu tham khảo tại tủ sách chuyên môn của trường.

* Thiết kế các giáo án dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ an toàn cho bản thân theo yêu cầu chương trình.

* Phối hợp với phụ huynh giáo dục giới tính cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.

4. Giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

4.1 Thực hiện Chương trình GDMN, triển khai củng cố các chuyên đề.

Tiếp tục triển khai thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”; gắn kết các tiêu chí của chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”.

+ Thực hiện hồ sơ “Xây dựng trường học hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2024-2025; Tiếp tục thực hiện xây dựng môi trường chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; Rà soát chỉnh sửa, bổ sung các nội dung trong xây dựng kế hoạch giáo dục năm học; Triển khai chuyên đề đến các lớp.

+ Đảm bảo an toàn về mặt tâm lý cho trẻ, tạo điều kiện để trẻ được thường xuyên giao tiếp, tự tin, mạnh dạn; thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ, giữa trẻ với mọi người xung quanh; 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ phải luôn chuẩn mực đối với trẻ và những người khác; tác phong gương mẫu để trẻ noi theo.

+ Tăng cường kiểm tra môi trường vật chất trong lớp, ngoài lớp phải đảm bảo an toàn và đáp ứng nhu cầu hứng thú của trẻ, tạo điều kiện cho tất cả các trẻ có thể chơi mà học, học bằng chơi, phù hợp với điều kiện thực tế tại trường. Thiết lập mối quan hệ hợp tác, chia sẻ giữa giáo viên, nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm.

+ Lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục phù hợp với mục tiêu của Chương trình giáo dục mầm non, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, đơn vị, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

+ Tạo điều kiện cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn của cấp trên; đồng thời tuyên truyền đến cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường tích cực tham khảo chương trình giáo dục của các nước tiên tiến trong khu vực, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn.

+ Tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua thực hành trải nghiệm, học thông qua chơi cho giáo viên.

- Chuyên đề “xây dựng thực đơn dinh dưỡng và thao tác chế biến món ăn của cấp dưỡng”.

+ Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Quy trình, kỹ thuật chế biến món ăn” như: Xây dựng thực đơn mới lạ, đa dạng thực phẩm, đổi mới cách chế biến, đổi mới hình thức tổ chức giúp trẻ hứng thú với bữa ăn ở trường mầm non. Thức ăn được chế biến ngon, có màu sắc đẹp, hợp khẩu vị của trẻ và chế biến theo 3 chế độ riêng: khối nhà trẻ, khối mầm, chồi và khối lá.

+ Thời gian thực hiện: tháng 12/2024.

- Chuyên đề “Thao tác vệ sinh và Tổ chức giờ ăn cho trẻ” lớp Nai Bi, Mầm 1. Chồi 2, Lá 3

+ Thời gian thực hiện: tháng 12/2024

+ Kiểm tra chuyên đề lớp Thỏ Ngọc, Chồi 4, Lá 4.

Tiếp tục duy trì nâng cao hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025- Năm thứ 4, tham dự và tổ chức tổng kết, đánh giá Chuyên đề.

+ Xây dựng kế hoạch, thực hiện chuyên đề.

4.2. *Đẩy mạnh công tác phát hiện chẩn đoán, can thiệp sớm và xây dựng kế hoạch cá nhân cho trẻ khuyết tật học hoà nhập tại trường mầm non.*

- Tham dự đầy đủ các buổi tập huấn về quy định Luật người khuyết tật và lớp bồi dưỡng công tác phát hiện chẩn đoán và xây dựng kế hoạch cá nhân cho trẻ khuyết tật học hòa nhập trong trường mầm non.

- Phối hợp với cấp Tiểu học thực hiện việc chuyển giao trẻ khuyết tật mầm non vào tiểu học, đảm bảo quá trình giáo dục của trẻ được liên thông giữa hai cấp học (nếu có).

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hướng dẫn phụ huynh đưa trẻ đến trung tâm y tế địa phương để thăm định chuyên khoa xác định mức độ khuyết tật của trẻ:

+ Phối hợp với cộng đồng, gia đình trong chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh khó khăn. Kịp thời thông tin đến gia đình.

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tạo điều kiện để các bậc cha mẹ tham gia vào các hoạt động của trường, lớp nhằm phối hợp tốt để nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ.

+ Bồi dưỡng cho các giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) trong các buổi sinh hoạt chuyên môn của trường, thực hiện đánh giá hàng tháng, bổ sung đồ dùng, đồ chơi phục vụ công tác giáo dục trẻ học hòa nhập từ đó giúp giáo viên can thiệp sớm cho trẻ khuyết tật học hòa nhập tại trường.

5. *Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên*

6. *Nhóm giải pháp thực hiện hiệu quả các kế hoạch, đề án*

7. *Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, hội nhập quốc tế và truyền thông thông tin*

7.1 *Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế.*

7.2 *Công tác truyền thông thông tin*

Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát

triển giáo dục mầm non công thông tin điện tử, trang website của trường (<https://mnrangdong9.hcm.edu.vn>), zalo nhóm lớp, trường....

Thường xuyên tăng cường truyền thông trang website của trường các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục sửa đổi năm 2019; công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, tập trung truyền thông về vai trò, vị trí của GDMN.

+ Thực hiện nghiêm công tác quản lý, tuyên truyền phổ biến có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, các văn bản chỉ đạo của ngành đến 100% CB.GV.NV để nâng cao nhận thức, kiến thức trong việc thực hiện nhiệm vụ của ngành, của nhà trường qua các cuộc họp HĐSP, bảng tin trường, mail, zalo,...của nhà trường để thuận tiện cho tập thể nhà trường nắm và chia sẻ.

+ Quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục mầm non đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và phụ huynh thông qua các buổi họp, các tài liệu, video, baner, biểu ngữ.

+ Hướng dẫn giáo viên nhà trường tiếp tục tăng cường các biện pháp tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về công tác phòng, chống dịch bệnh; chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì. Phát huy hiệu quả hoạt động của Ban đại diện Cha mẹ học sinh trong trường; thực hiện hiệu quả các công trình xã hội hóa giáo dục.

+ Tổ chức các hoạt động phối hợp với các bậc cha mẹ tham gia vào hoạt động của trường, lớp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ. Kịp thời thông tin đến gia đình về những tiến bộ hoặc những khó khăn của trẻ. Có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm lý của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.

+ Nâng cao chất lượng bảng tuyên truyền với phụ huynh của nhà trường, của lớp bằng các hoạt động hình ảnh của trẻ có màu sắc đẹp, đa dạng, phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ về đổi mới giáo dục mầm non.

+ Tổ chức các hoạt động phối hợp với các bậc cha mẹ tham gia vào hoạt động của trường, lớp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ. Kịp thời thông tin đến gia đình về những tiến bộ hoặc những khó khăn của trẻ. Có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm lý của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.

IV. CHỈ TIÊU PHẢN ĐÁU:

- 100% CB-GV-NV nhà trường tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non. Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” (năm thứ 4).

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần, không để xảy ra dịch bệnh, bạo lực, tai nạn cho trẻ tại trường.
- 100% trẻ dư cân - béo phì có chế độ dinh dưỡng hợp lý và tăng cường vận động.
- 100% trẻ tiêm sởi đủ 2 mũi.
- Bếp ăn đạt tốt không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong năm học.
- Công tác y tế học đường xếp loại tốt.
- Nhà học đường xếp xuất sắc.

Duyệt
Hiệu trưởng



Dương Thị Kim Ngọc

Người lập kế hoạch
PHTCS



Lê Thị Lan